TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 09-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Nội.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bạch Linh.

2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Lê Phú Quý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 08/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-HS ngày 19/12/2022.

- Tại điểm cầu trung tâm (Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp) gồm có: Hội đồng xét xử sơ thẩm, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

- Tại điểm cầu thành phần (Toà án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp) gồm có bị cáo:

Nguyễn Tiến D, sinh năm 1976, tại Thành phố H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 80/47B, đường T, phường M, quận B, Thành phố H, cư trú: ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Trương Kim T; Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 15/5/2006, bị Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 11 năm từ về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và 07 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt của hai tội là 18 năm từ. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 24/10/2018; Tạm giữ ngày 06/7/2022; Tạm giam ngày 15/7/2022; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Minh K, sinh năm 1996; Địa chỉ: khóm B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ; (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1999; Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện L, tỉnh Đ; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02/7/2022, bị cáo Nguyễn Tiến D đến cầu Cái Sắn thuộc phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang gặp một người tên TK (không rõ họ tên và địa chỉ) mua 01 bịch ma tuý lớn với giá 4.000.000 đồng đem về nhà chia ra thành nhiều bịch nhỏ cất giữ tại nhà của bị cáo để nhằm mục đích bán lại cho những người có nhu cầu để kiếm lời. Cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Vào khoảng 11 giờ ngày 05/7/2022, Nguyễn Minh K, ngụ khóm Bình Thạnh 1, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò có nhu cầu sử dụng ma tuý nên K đã gọi điện thoại cho bị cáo D để hỏi mua 200.000 đồng mua túy thì bị cáo đồng ý và kêu K đến nhà của bị cáo tại ấp B, xã B, huyện l, tỉnh Đ để nhận ma tuý. Khoảng 30 phút sau, K điều khiển xe chở Nguyễn Văn N đến nhà bị cáo. Khi đến nhà N đứng ở ngoài lộ cách nhà bị cáo D khoảng 10m còn K đi vào nhà gặp bị cáo D, bị cáo đã giao cho K 01 bịch ma tuý, K nhận bích ma tuy rồi nói cho thiếu 200.000đ hôm sau trả thì bị cáo D đồng ý. K đem bịch ma tuy về cùng với Nam sử dụng hết.

- *Lần thứ hai:* Vào khoảng 14 giờ, ngày 06/7/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Minh K và Nguyễn Văn N hùn mỗi người 200.000đ để mua ma tuy sử dụng. K diện thoại cho bị cáo D để hỏi mua 200.000đ ma tuý thì bị cáo D đồng ý và nói K đến nhà bị cáo để nhận. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, K điều khiển xe gắn máy chở Nam đến nhà bị cáo D. Khi đến nhà, Nam đứng ở ngoài đường còn K đi vào nhà gặp bị cáo D, K đưa cho bị cáo D 200.000đ, bị cáo D chỉ K đến chỗ góc cột nhà phía bên trái lấy bịch ma túy, K đến lấy bịch ma túy cầm trong lòng bàn tay trái thì bị Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an huyện Lấp Vò bắt quả tang và thu giữ:

- Thu của Nguyễn Minh K 01 bịch nylong hàn kín chứa những hạt tinh thể rắn được niêm phong theo quy định, ký hiệu A.

- Thu của bị cáo Nguyễn Tiến D gồm:

+ Số tiền 200.000đ được niêm phong ký hiệu 1. D khai đây là số tiền vừa bán ma tuý cho Nguyễn Minh K

+ 50 bịch nylong dạng nắp kẹp có viền đỏ bên trong có chứa những hạt tinh thể rắn được niên phong ký hiệu 2. Nguyễn Tiến D khai nhận số lượng ma tuý này tàng trữ với mục đích bán lại kiếm lời.

+ 01 điện thoại di động (01 hiệu Iphone, 01 hiệu Samsung) đã qua sử dụng.

+ 01 bộ dụng cụ tự chế dùng vào việc sử dụng trái phép chấp ma tuy, 20 bịch ny long hàn kín ba cạnh, 01 bật lửa, 02 ống hút cắt nhọn một đầu, 01 cây kéo bằng kim loại.

Tại các Kết luận giám định số 570/KL-KTHS ngày 08/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp xác định: Tinh thể rắn chứa trong 50 bịch nylon (01 bịch dạng nắp kẹp có viền màu đỏ và 49 bịch hàn kín), được niêm phong trong cùng bao thư ghi kí hiệu 2 gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 14,393 gam, loại Methamphetamine.

Tại các Kết luận giám định số 571/KL-KTHS Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon hàn kín, được niêm phong trong bao thư màu trắng ghi kí hiệu A gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,053gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định:

- Điện thoại di động hiệu Samsung của bị cáo D không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

- Điện thoại di động hiện Iphone và số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo D là tiền và phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội nên tích thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 02 mẫu vật còn lại sau giám định đã được niêm phong, 01 bộ dụng cụ tự chế dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma tuy, 20 bịch nylong hàn kín ba cạnh, 01 bật lửa, 02 ống hút cắt nhọn 01 đầu, 01 cây kéo bằng kim loại là công cụ phạm tôi và vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu huỷ.

Qua điều tra xác định khi bị cáo D bán ma túy cho Nguyễn Minh K thì có Nguyễn Văn N đi cùng và đậu xe cách đó khoảng 10m, nhưng bị cáo chỉ điện thoại và trực tiếp giao dịch mua bán ma tuý với Nguyễn Minh K, bị cáo không bán ma túy cho Nguyễn Văn N, còn việc Nam và K hùn tiền mua ma tuý như thế nào thì D không biết nên không xử lý bị cáo về việc bán ma túy cho nhiều người.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Tiến D khai mua ma tuy của một người tên Tuấn Khỉ nhưng không biết họ tên và địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSLVo ngày 07/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố Nguyễn Tiến D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm, quyết định truy tố Nguyễn Tiến D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm b, i, q khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D mức hình phạt từ 09 năm đến 10 năm tù; Phạt bổ sung số tiền từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Theo nội dung Cáo trạng số 01/CT-VKSLVo ngày 07/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò.

Tại phiên tòa, bị cáo D đồng ý xét xử vắng mặt đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Đồng thời, bị cáo khai nhận đã thực hiện các hành vi như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố; bị cáo không có thắc mắc hay khiếu nại gì về hành vi tố tụng, cũng như các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Đồng thời, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tranh luận với Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lấp Vò, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án này người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến D đã khai nhận hành vi thực hiện như nội dung cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Bị cáo D mua ma túy loại Methamphetamine của một người không rõ tên, địa chỉ ở tỉnh An Giang về chia nhỏ bán lại cho những người khác để kiếm lời. Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/7/2022 bị cáo đã bán cho Nguyễn Minh K một bịch ma tuý với giá là 200.000đ. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/7/2022, bị cáo D tiếp tục bán ma túy cho Nguyễn Minh K một bịch ma tuý với giá là 200.000đ tại nơi ở của bị

cáo thuộc ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đ thì bị Công an tỉnh Đồng Tháp kết hợp với Công an huyện Lấp Vò bắt quả tang. Tổng số tiền bị cáo đã bán ma tuý cho K là 400.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo mới nhận được số tiền 200.000đ, còn 200.000đ thì bị cáo cho người mua là Nguyễn Minh K thiếu nên chưa nhận.

[4] Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo và những người làm chứng tại Cơ quan điều tra; phù hợp với kết luận giám định, các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[5] Bị cáo D mua chất ma túy về bán lại cho người khác kiếm lời. Bị cáo D bán ma túy cho Nguyễn Minh K 02 lần, Khối lượng chất ma túy mà bị cáo bán khi bị bắt quả tang là 0,053 gam loại Methamphetamine, còn số ma túy bị cáo còn giữ để nhằm mục đích bán lại kiếm lời có khối lượng 14,393 gam loại Methamphetamine. Đồng thời, bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên bị cáo phải chịu các tình tiết định khung là "Phạm tội hai lần trở lên" " số ma túy phạm tội có khối lượng từ 05 gam đến 30 gam và "Tái phạm nguy hiểm" theo điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, bản Cáo trạng số 01/CT-VKSLVo ngày 07/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm ... 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: b) Phạm tội 02 lần trở lên; i) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam; q Tái phạm nguy hiểm....."*.

[6] Xét thấy, bị cáo D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết ma tuý là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép. Nhưng vì ý thức xem thường pháp luật, để có tiền tiêu xài, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bất chấp hậu quả.

[7] Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến việc độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Đồng thời, ma túy còn là chất gây nghiện nguy hiểm, không chỉ làm suy kiệt về kinh tế, sức khỏe của người nghiện mà còn có thể làm hạn chế hoặc mất khả năng điều khiển hành vi của người nghiện. Hơn nữa, ma túy còn là mầm mống lan truyền các căn bệnh xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bản thân bị cáo cũng hiểu biết về tác

hại của ma túy cũng như những qui định của pháp luật nghiêm cấm đối với tất cả các hành vi phạm tội liên quan đến ma túy nhưng vẫn cố tình vi phạm.

[8] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng.

[8.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo D đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc hơn so với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà mới đủ sức răng đe bị cáo góp phần giáo dục và phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Do bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm tiền để tiêu xài cá nhân. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng:

[11.1] Đối với số tiền 200.000 đồng thu lợi từ việc bán trái phép chất ma túy mà có và 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone là phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội. Do đó, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11.2] Đối với mẫu tinh thể rắn còn lại sau khi giám định trong bao thư ký hiệu A được dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số: 577 ngày 06/7/2022", có đóng dấu hình tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp. Mẫu tinh thể rắn còn lại sau khi giám định trong bao thư ký hiệu số 2 được dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số 576, ngày 06/7/2022", có đóng dấu hình tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp đều là vật cấm tàng trữ. Do đó, tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11.3] Đối với 01 cây kéo kim loại, đã qua sử dụng; 01 bật lửa, đã qua sử dụng; 02 ống hút cắt nhọn một đầu; 20 bịch nylong hàn kín ba cạnh, bên trong

không chứa gì và 01 bộ dụng cụ tự chế dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma tuý không còn giá trị sử dụng. Do đó, cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Đối với Nguyễn Minh K có hành vi mua ma túy về sử dụng, Công an huyện Lấp Vò đã xử phạt vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Nguyễn Minh K khi mua ma tuý của bị cáo D còn thiếu lại 200.000đ chưa giao cho bị cáo nhưng đây là số tiền sử dụng vào việc mua bán chất ma tuý nên buộc Nguyễn Minh K phải nộp lại để tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước.

[13] Đối với Nguyễn Văn N, kết quả điều tra Nam có hùn tiền với K để mua ma túy. Nhưng Nam không trực tiếp mua bán nên không liên quan đến vụ án và đã xử phạt vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với người bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tiến D. Do bị cáo D khai không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[15] Về án phí: Bị cáo D bị kết tội và không thuộc trường hợp không phải nộp hoặc miễn, giảm án phí theo quy định tại các điều 11, 12, 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo D có mặt tại phiên tòa, nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh K vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm b, i, q khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 06/7//2022.

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Tiến D số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), thu nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone của bị cáo Nguyễn Tiến D.

- Buộc Nguyễn Minh K phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ Mẫu tinh thể rắn còn lại sau khi giám định trong bao thư ký hiệu A được dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số: 577 ngày 06/7/2022", có đóng dấu hình tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp.

+ Mẫu tinh thể rắn còn lại sau khi giám định trong bao thư ký hiệu số 2 được dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số 576, ngày 06/7/2022", có đóng dấu hình tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp.

+ Một bộ dụng cụ tự chế dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma tuý

+ Hai mươi bịch nylong hàn kín ba cạnh.

+ Một bật lửa, đã qua sử dụng;

+ Hai ống hút cắt nhọn một đầu;

+ Một cây kéo kim loại, đã qua sử dụng;

(Những vật chứng này thể hiện trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2022 *giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lấp Vò và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Tiến D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Minh K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
- CQCSĐT Công an huyện Lấp Vò;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lấp Vò;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Nội